

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước
xã Định Biên năm 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỊNH BIÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 7299/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND huyện Định Hoá về việc giao dự toán ngân sách huyện Định Hoá năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND xã về phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước xã Định Biên năm 2024;

Xét đề nghị của Ban Tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 xã Định Biên

(Theo các biểu kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch và P.Chủ tịch UBND xã;
- Các ban ngành thuộc xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu VP, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ma Thịnh Giáp

Định Biên, ngày 12 tháng 01 năm 2023

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai dự toán ngân sách nhà nước
xã Định Biên năm 2024**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 7299/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND huyện Định Hoá về việc giao dự toán ngân sách huyện Định Hoá năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND xã về phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước xã Định Biên năm 2024;

Hôm nay, vào hồi 08 giờ ngày 12 tháng 01 năm 2024. Tại hội trường tầng III Ủy ban nhân dân xã Định Biên đã tiến hành họp để thống nhất, niêm yết dự toán ngân sách năm 2024. Thành phần gồm có:

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| 1. Ông: Ma Thịnh Giáp | - Chủ tịch UBND |
| 2. Ông: Ma Lăng Hiên | - Phó chủ tịch UBND |
| 3. Ông: Nông Đình Giai | - Trưởng ban kinh tế |
| 4. Bà: Nguyễn Thị Hương | - CC Văn phòng - TK |
| 5. Bà: Hà Thị Huyền | - CC Tài chính - KT |
| 6. Bà Bùi Kim Chinh | - CC Tài chính - KT |

Lập biên bản về việc niêm yết công khai nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 của UBND xã Định Biên bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc.

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ ngày 12 tháng 01 năm 2024 và sẽ kết thúc việc niêm yết vào hồi 08 giờ ngày 12 tháng 4 năm 2024 (90 ngày liên tục).

Thực hiện niêm yết công khai nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 của UBND xã Định Biên niêm yết tại nơi thuận tiện cho mọi người trong cơ quan, đơn vị và nhân dân biết.

Việc niêm yết này được thực hiện liên tục trong thời gian 90 ngày liên tục theo đúng thời gian được quy định, kết thúc việc niêm yết sẽ lập biên bản hoàn thành việc niêm yết.

Biên bản lập xong hồi 9h30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Hương

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ma Thịnh Giáp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐỊNH BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04 /TB - UBND

Định Biên, ngày 12 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai dự toán ngân sách
năm 2024, xã Định Biên đã được Hội đồng nhân dân quyết định**

Kính gửi: - Đảng ủy - HĐND xã Định Biên
- Các tổ chức Chính trị - xã hội xã Định Biên
- Các Ông (bà) Trưởng xóm trên địa bàn xã Định Biên

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Định Biên về việc công bố niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024, xã Định Biên đã được Hội đồng nhân dân quyết định;

Ủy ban Nhân dân xã Định Biên thông báo đến Đảng ủy - HĐND - các tổ chức chính trị - xã hội và các ông, bà trưởng xóm một số nội dung như sau:

1. UBND xã thực hiện việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024, xã Định Biên đã được Hội đồng nhân dân quyết định bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc và tăng tải trên cổng thông tin điện tử tại địa chỉ <http://dinhbien.dinhhoa.thainguyen.gov.vn> chuyên mục công khai ngân sách. Gồm các mẫu biểu: Biểu số 108/CKTC-NSNN; Biểu số 109/CKTC-NSNN; Biểu số 110/CKTC-NSNN, 111/CKTC-NSNN 112/CKTC-NSNN.

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 09 giờ ngày 07 tháng 12 năm 2023 đến 9 giờ ngày 27 tháng 12 năm 2023 (20 ngày liên tục).



2. Các ông (bà) Trưởng xóm thông báo trên cụm loa truyền thanh của xóm hoặc tại các buổi họp xóm về hình thức niêm yết số liệu dự toán ngân sách năm 2024, xã Định Biên đã được Hội đồng nhân dân để nhân dân quyết định được biết.

Trên đây là Thông báo của UBND xã về việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024, xã Định Biên đã được Hội đồng nhân dân quyết định. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ phận chuyên môn và các ông, bà trưởng xóm triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Đảng ủy - HĐND
- Các tổ chức chính trị - XH
- 9 ông, bà trưởng xóm;
- Lưu VP, KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ma Thịnh Giáp



BIỂU CÂN ĐỐI TỔNG HỢP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
Tổng số thu	6.000.000.000	Tổng số chi	6.000.000.000
I. Các khoản thu xã hưởng trong cân đối	26.500.000	I. Chi đầu tư phát triển	90.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	114.660.000	II. Chi thường xuyên	5.825.000.000
III. Thu bổ sung	5.858.840.000	III. Dự phòng	85.000.000
- Bổ sung cân đối ngân sách	5.858.840.000		
- Bổ sung có mục tiêu	-		
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024
 (Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thực hiện năm 2023		Dự toán năm 2024		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	1	2	3	4	5= 3/1	6= 4/2
Tổng số thu	9.365.996.085	9.267.584.724	6.021.840.000	6.000.000.000	64,3	64,7
I. Các khoản thu 100%	26.965.500	26.965.500	26.500.000	26.500.000	98,3	98,3
- Phí, lệ phí	26.965.500	26.965.500	24.000.000	24.000.000	89,0	89,0
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân XD CSHT						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	-	-	2.500.000	2.500.000	#DIV/0!	#DIV/0!
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	418.262.686	319.851.325	136.500.000	114.660.000	32,6	35,8
1. Các khoản thu phân chia	41.260.443	25.972.705	25.500.000	24.660.000	61,8	94,9
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp	2.994.625	2.994.625				
- Thu Thuế NQD	19.248.000	18.478.080	21.000.000	20.160.000	109,1	109,1

Nội dung	Thực hiện năm 2023		Dự toán năm 2024		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	4.500.000	4.500.000	3	4	5= 3/1	6= 4/2
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	14.517.818		4.500.000	4.500.000	100,0	100,0
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	377.002.243	293.878.620	111.000.000	90.000.000	29,4	30,6
- Thu cấp quyền sử dụng đất	326.531.800	293.878.620	100.000.000	90.000.000	30,6	30,6
- Thuế thu nhập cá nhân	50.470.443		11.000.000	-	21,8	
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn	189.398.046	189.398.046				
V. Thu kết dư ngân sách năm trước	277.332.001	277.332.001			0,0	0,0
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	8.454.037.852	8.454.037.852	5.858.840.000	5.858.840.000	69,3	69,3
- Bổ sung cân đối ngân sách	4.859.800.000	4.859.800.000	5.858.840.000	5.858.840.000	120,6	120,6
- Bổ sung có mục tiêu	3.594.237.852	3.594.237.852			0,0	0,0
VII. Thu hồi các khoản chi năm trước						

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024
 (Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng.

Nội dung	Dự toán năm 2023			Dự toán năm 2024			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	Chi từ nguồn thu tiền đất	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
I	2		4	5	6	7	8= 5/2	9=6/3	10= 7/4
Tổng số chi	5.186.000.000	270.000.000	4.916.000.000	6.000.000.000	90.000.000	5.910.000.000	115,7		120,2
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	530.000.000		530.000.000	795.000.000		795.000.000	150,0		150,0
- Chi dân quân tự vệ	350.000.000		350.000.000	565.000.000		565.000.000	161,4		161,4
- Chi trật tự an toàn xã hội	350.000.000		180.000.000	230.000.000		230.000.000	65,7		127,8
2. Chi giáo dục				-					
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ				-					
4. Chi y tế				-					
5. Chi văn hóa, thông tin	100.000.000		31.500.000	31.500.000		31.500.000	31,5		100,0
6. Chi phát thanh, truyền thanh				-					
7. Chi thể dục, thể thao	100.000.000		22.500.000	22.500.000		22.500.000	22,5		100,0
8. Chi bảo vệ môi trường				-					
9. Chi các hoạt động kinh tế	301.500.000	270.000.000	31.500.000	121.500.000	90.000.000	31.500.000			100,0
- Giao thông									
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác	301.500.000	270.000.000	31.500.000	121.500.000	90.000.000	31.500.000			
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.015.500.000		4.015.500.000	4.674.500.000		4.674.500.000	116,4		116,4
Trong đó: <i>Quyĩ lương</i>									
10.1. Quản lý Nhà nước	2.300.500.000		2.300.500.000	2.570.000.000		2.570.000.000	111,7		111,7
10.2. Đảng Cộng sản Việt Nam	450.000.000		570.000.000	700.000.000		700.000.000	155,6		122,8
10.3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	240.000.000		240.000.000	300.000.000		300.000.000	125,0		125,0
10.4. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	180.000.000		180.000.000	220.000.000		220.000.000	122,2		122,2
10.5. Hội Liên hiệp Phụ nữ	180.000.000		180.000.000	220.000.000		220.000.000	122,2		122,2
10.6. Hội Cựu chiến binh	180.000.000		180.000.000	220.000.000		220.000.000	122,2		122,2

Nội dung	Dự toán năm 2023			Dự toán năm 2024			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	Chi từ nguồn thu tiền đất	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
1	2	3	4	5	6	7	8= 5/2	9=6/3	10= 7/4
10.7. Hội Nông dân	180.000.000		180.000.000	220.000.000		220.000.000	122,2		122,2
10.8. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	185.000.000		185.000.000	224.500.000		224.500.000	121,4		121,4
11. Chi cho công tác xã hội	200.000.000		200.000.000	270.000.000		270.000.000	135,0		135,0
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	200.000.000		200.000.000	270.000.000		270.000.000	135,0		135,0
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội									
- Khác									
12. Chi khác									
13. Dự phòng	85.000.000		85.000.000	89.000.000		85.000.000	104,7		100,0

DỰ TOÁN CHI ĐÀU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2024
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến	Giá trị ước thanh toán đến	Dự toán năm 2022			
			Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp của dân
	TỔNG SỐ		500.000.000				90.000.000		90.000.000	
	1. Công trình chuyển tiếp									
	2. Công trình khởi công mới năm 2024									
	Nguồn thu cấp quyền sử dụng đất		500.000.000				90.000.000	0	90.000.000	
1	Mua đất làm trụ sở Công an		500.000.000				81.000.000		81.000.000	
2	10% số thu tiền sử dụng đất thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai						9.000.000		9.000.000	

BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2024
 (Dữ liệu đã được Hội đồng nhân dân quyết định)



Đơn vị: đồng

Nội dung	Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024		
	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
Tổng số	40.765.000	24.155.000	16.610.000	40.765.000	40.765.000	0
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	40.765.000	24.155.000	16.610.000	40.765.000	40.765.000	0
- Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa	15.575.000	15.575.000	0	15.575.000	15.575.000	0
- Quỹ Vì Người nghèo	16.610.000		16.610.000	16.610.000	16.610.000	0
- Quỹ Trẻ thơ	8.580.000	8.580.000	0	8.580.000	8.580.000	0
- Quỹ chữ thập đỏ	11.050.000	2.500.000		11.050.000	11.050.000	0
- Đa cam	6.960.000		6.960.000	6.960.000	6.960.000	0
2. Các hoạt động sự nghiệp						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi
 Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi